

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **578/2020/HSST**

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Hữu Thái
- *Các hội thẩm nhân dân:* bà Phạm Thị Chiến – bà Phạm Thị Tố Tâm
- *Thư ký phiên toà:* bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* bà Đậu Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 564/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 808/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Thị T**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh ngày 26/4/1994; nơi sinh: huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Khố C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khố C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Lô Hải D, sinh năm 1965; con bà: Lữ Thị M, sinh năm 1971; anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 10/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt Lô Thị T 27 tháng tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 01/9/2017.

Bị cáo Lô Thị T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/9/2020, Lô Thị T đi từ Diễn Châu vào thành phố Vinh thì có một người bạn tên là Đức Linh (T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) ra đón và chở về nhà bạn của Đức Linh (không nhớ địa chỉ cụ thể). Tại đây T gặp 01 người bạn của Đức Linh tên là Dũng Lý (không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể). Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Dũng Lý chở T ra nhà nghỉ Hòa Bình thuộc địa phận huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Dũng Lý đưa T ma túy đá và rủ Tuyết cùng dùng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày trước lúc ra về Dũng Lý đưa cho T 01 túi potilen màu trắng có chứa ma túy rồi chở T qua cầu Bến Thủy thuộc địa phận thành phố Vinh. T điện thoại cho anh Nguyễn Văn Mạnh (sinh năm 1993 trú tại xóm Y, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An) chở T đi uống nước. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Mạnh chở T xuống quán ăn ở số 37 đường Phong Đình Cảng, thuộc khối 09, phường Bến Thủy, thành phố Vinh để sinh nhật bạn. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày khi T ra xe mô tô của Mạnh để lấy túi quần áo thì bị tổ công tác Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Vinh kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của T 01 (một) túi potylen màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở công an thành phố Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lô Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1308/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 16/9/2020 của Phòng KTHS, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lô Thị T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng (01 gói) thu giữ của Lô Thị Tuyết có khối lượng là 0,215 gam (Không phải hai mươi lăm gam)”.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì đã được niêm phong đúng quy định bên trong chứa vật chứng là vỏ giấy niêm phong được niêm phong lại theo đúng quy định bằng một phong bì thư bưu điện hình chữ nhật sau khi đã lấy toàn bộ vật chứng đi giám định; 01 điện thoại di động HUAWEI màu đen đã qua sử dụng có sim số 0977986194.

Hiện các vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản cáo trạng số 594/CT-VKS-TPV ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Lô Thị T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Lô Thị T, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Thị T khai nhận như sau: Vào hồi 20 giờ 45 phút ngày 12/9/2020, tại số 37 đường Phong Đình Cảng, thuộc khối 09, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lô Thị T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,215 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Vinh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi phạm tội của Lô Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện như ma túy tổng hợp Methamphetamine. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, Đảng và nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân xấu. Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bố bị cáo có công với cách mạng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 500.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo hiện nay không có công ăn việc làm ổn định, tài sản riêng không có gì nên miễn cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Lô Thị T, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, đã qua sử dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: Bị cáo Lô Thị T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Thị T **15** (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/09/2020.

[2]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng của Lô Thị T, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, đã qua sử dụng (Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2021/61 ngày 27/11/2020).

[3]. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- *Bị cáo;*
- *VKS ND TP Vinh;*
- *VKS ND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an TP Vinh;*
- *Chi cục THA TP Vinh;*
- *Trại TG công an Nghệ An;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái